

QUY CHẾ THI TUYỂN - NHIỆM VỤ THIẾT KẾ PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC

DỰ ÁN:

DỰ ÁN THÀNH PHẦN 2: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÔNG GIAN VĂN HÓA DÂN TỘC TẠI KHU QUẢNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC - GIAI ĐOẠN 1 THUỘC DỰ ÁN “ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO, BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CHO SINH VIÊN NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ TẠI ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 2026-2030”

ĐỊA ĐIỂM:

KHU TRUNG TÂM DỊCH VỤ CÔNG CỘNG 1, PHƯỜNG ĐÔNG HÒA,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2026

QUY CHẾ THI TUYỂN - NHIỆM VỤ THIẾT KẾ PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC

DỰ ÁN:

**DỰ ÁN THÀNH PHẦN 2: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÔNG GIAN VĂN HÓA
DÂN TỘC TẠI KHU QUẢNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC - GIAI ĐOẠN 1 THUỘC
DỰ ÁN “ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ
PHỤC VỤ ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO, BỒI
DƯỠNG NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CHO SINH VIÊN NGƯỜI DÂN TỘC
THiểu SỐ TẠI ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
GIAI ĐOẠN 2026-2030”**

ĐỊA ĐIỂM:

**KHU TRUNG TÂM DỊCH VỤ CÔNG CỘNG 1, PHƯỜNG ĐÔNG HÒA, THÀNH
PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN XÂY DỰNG
ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM**



GIAM ĐỐC

Vũ Quốc Hoàng

MỤC LỤC

PHẦN A. QUY CHẾ THI TUYỂN PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC.....	5
CHƯƠNG I: GIỚI THIỆU CHUNG	5
1. Cơ sở pháp lý của cuộc thi:.....	5
2. Thông tin chung cuộc thi:	6
3. Mục đích, yêu cầu của việc thi tuyển:	7
CHƯƠNG II: THẺ LỆ CUỘC THI	9
1. Hình thức thi tuyển	9
2. Vị trí, phạm vi ranh giới, quy mô khu đất	9
3. Tính chất, chức năng.....	9
4. Đối tượng và điều kiện dự thi	10
5. Tiêu chí, nội dung cuộc thi:	11
6. Trình tự tổ chức cuộc thi.....	11
7. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc thi, tài liệu cung cấp cho đơn vị đăng ký dự thi.....	12
8. Tiêu chí nội dung hồ sơ đăng ký dự thi	13
9. Yêu cầu về sản phẩm dự thi:.....	14
10. Nguyên tắc ẩn danh:.....	16
11. Thẻ loại thi tuyển, quy định vòng thi, trường hợp không có phương án tối ưu	17
12. Ban tổ chức:	17
13. Hội đồng thi tuyển	18
14. Trách nhiệm của Hội đồng.....	19
15. Tổ Kỹ thuật	19
16. Chi phí tổ chức cuộc thi, cơ sở tính thiết kế phí cho công trình.....	20
CHƯƠNG III: CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG.....	21
CHƯƠNG IV: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM THI TUYỂN PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC.....	22
1. Quyền lợi đối với đơn vị dự thi.....	22
2. Trách nhiệm đối với đơn vị dự thi	22



3. Trách nhiệm của đơn vị tổ chức cuộc thi.....	23
4. Quyền của đơn vị tổ chức cuộc thi	23
PHẦN B. NHIỆM VỤ THIẾT KẾ.....	24
CHƯƠNG I: GIỚI THIỆU CHUNG	24
1. Các căn cứ pháp lý lập nhiệm vụ thiết kế	24
2. Mục đích	25
3. Thông tin chung về dự án	25
CHƯƠNG II: NỘI DUNG, YÊU CẦU NHIỆM VỤ THIẾT KẾ	28
1. Nội dung, tính chất công trình	28
2. Yêu cầu về quy hoạch	28
3. Yêu cầu về cảnh quan và kiến trúc công trình.....	28
4. Yêu cầu về công năng sử dụng	29
5. Yêu cầu về kỹ thuật.....	29
6. Các hạng mục yêu cầu	30
7. Yêu cầu khác.....	31
8. Hồ sơ đính kèm:.....	31
PHẦN C. BIỂU MẪU PHỤ LỤC	32

PHẦN A. QUY CHẾ THI TUYỂN PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC

Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng Không gian văn hóa dân tộc tại Khu Quảng trường đại học - Giai đoạn 1

CHƯƠNG I: GIỚI THIỆU CHUNG

1. Cơ sở pháp lý của cuộc thi:

Căn cứ Luật Kiến trúc năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; Sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng.

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 790/QĐ-TTg ngày 03/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh);

Căn cứ Quyết định số 1564/QĐ-BXD ngày 18/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm dịch vụ Công cộng 1;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 08/01/2002 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Ban Quản lý Dự án Xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-ĐHQG ngày 05/6/2026 của Giám đốc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “Đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng năng lực lãnh đạo cho sinh viên người dân tộc thiểu số tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026-2030”;

Quyết định số 87/QĐ-QLDAXD ngày 09/9/2026 của Ban Quản lý Dự án Xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Hội đồng thi tuyển phương án kiến trúc Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng Không gian văn hóa dân tộc tại Khu Quảng trường đại học - Giai đoạn 1.

2. Thông tin chung cuộc thi:

a. Giới thiệu chung:

Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) hiện có khoảng 6.000 sinh viên người dân tộc thiểu số đang theo học tại các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc, trong đó có 1.332 sinh viên đang nội trú tại Ký túc xá ĐHQG-HCM. Dự án được đầu tư nhằm đáp ứng mong muốn có khu sinh hoạt chung và không gian văn hóa dân tộc để giao lưu, học nhóm, tổ chức hoạt động cộng đồng và trưng bày các giá trị văn hóa truyền thống.

Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng Không gian văn hóa dân tộc tại Khu Quảng trường đại học - Giai đoạn 1 (sau đây gọi tắt là Dự án) được tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc nhằm tạo không gian giao lưu văn hóa, tổ chức các hoạt động cộng đồng, giáo dục truyền thống, tăng cường gắn kết sinh viên giữa các vùng miền;

đồng thời góp phần bảo tồn, tôn vinh giá trị văn hóa của 54 dân tộc Việt Nam trong môi trường đại học hiện đại.

b. Thông tin cuộc thi:

- Tên cuộc thi: Thi tuyển phương án kiến trúc công trình Không gian văn hóa dân tộc tại Khu Quảng trường đại học - Giai đoạn 1.
- Thuộc Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng Không gian văn hóa dân tộc tại Khu Quảng trường đại học - Giai đoạn 1.
- Cơ quan quyết định đầu tư: Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đơn vị tổ chức/Ban tổ chức thi tuyển: Ban Quản lý dự án xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nguồn kinh phí tổ chức cuộc thi: Dự toán kinh phí được phê duyệt (vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030).
- Địa điểm tổ chức thi tuyển: Thành phố Hồ Chí Minh.
- Địa điểm xây dựng: Khu Trung tâm Dịch vụ Công cộng 1, phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Mục đích, yêu cầu của việc thi tuyển:

a. Mục đích:

- Cuộc thi tuyển phương án kiến trúc công trình Không gian văn hóa dân tộc tại Khu Quảng trường đại học - Giai đoạn 1 được tổ chức nhằm giúp Chủ đầu tư lựa chọn được phương án thiết kế kiến trúc tối ưu, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Nhiệm vụ thiết kế, phù hợp quy hoạch chi tiết xây dựng được phê duyệt tại Quyết định số 1564/QĐ-BXD ngày 18/9/2025 bảo đảm hài hòa không gian kiến trúc cảnh quan Khu Quảng trường đại học, thể hiện được bản sắc văn hóa của cộng đồng 54 dân tộc Việt Nam trong môi trường đại học hiện đại và tạo lập được hình ảnh đặc trưng, có tính biểu tượng cho ĐHQG-HCM.
- Kết quả cuộc thi là cơ sở quan trọng để Chủ đầu tư triển khai lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và các bước thiết kế xây dựng tiếp theo của Dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư công và xây dựng.

b. Yêu cầu:

- Thu nhận tối đa các phương án kiến trúc có chất lượng từ các đơn vị tư vấn trong nước có đủ điều kiện năng lực, kinh nghiệm phù hợp; tổ chức đánh giá khách quan, minh bạch, đúng quy định để lựa chọn phương án kiến trúc tốt nhất.
- Phương án kiến trúc dự thi phải đáp ứng đầy đủ nội dung của Nhiệm vụ thiết kế (Phần B của tài liệu này) và các quy định tại Quy chế thi tuyển này.
- Ban Tổ chức bảo đảm cuộc thi được tổ chức công bằng, minh bạch theo đúng Quy chế thi tuyển; các thành viên Hội đồng thi tuyển bảo đảm tính chuyên môn, phản biện cao, phân tích, đánh giá, xếp hạng các phương án một cách khoa học, khách quan.

CHƯƠNG II: THỂ LỆ CUỘC THI

1. Hình thức thi tuyển

- Thi tuyển rộng rãi phương án thiết kế kiến trúc theo quy định tại Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ. Cơ quan tổ chức thi tuyển mời các đơn vị tư vấn thiết kế có uy tín trong nước, có đủ năng lực chuyên môn, hành nghề theo quy định pháp luật hiện hành và tự nguyện tham gia.

- Cuộc thi tổ chức 01 (một) vòng thi (thi tuyển phương án kiến trúc), không qua vòng sơ tuyển năng lực, nhằm khuyến khích tối đa số lượng đơn vị tư vấn tham gia và thu nhận được nhiều ý tưởng sáng tạo cho một công trình mang tính biểu tượng văn hóa. Hội đồng thi tuyển đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi, lựa chọn phương án tối ưu, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt kết quả và trao giải thưởng.

2. Vị trí, phạm vi ranh giới, quy mô khu đất

- Vị trí: Công trình Khu Quảng trường đại học nằm trong Khu Trung tâm dịch vụ công cộng 1, phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, thuộc Khu quy hoạch ĐHQG-HCM theo hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm dịch vụ Công cộng 1 được Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt tại Quyết định số 1564/QĐ-BXD ngày 18/9/2025.

- Phạm vi ranh giới công trình: theo Bản vẽ hiện trạng vị trí, ranh giới khu đất kèm theo Nhiệm vụ thiết kế (Phần B); khu đất tiếp giáp hệ thống đường giao thông nội bộ hiện hữu của Khu quy hoạch ĐHQG-HCM.

+ Phía Bắc: giáp khu công viên cây xanh.

+ Phía Đông: giáp đường NGUYỄN VĂN HUYỀN (lộ giới 20 m);

+ Phía Nam: giáp khu công viên cây xanh.

+ Phía Tây: giáp đường LƯU HỮU PHƯỚC (lộ giới 16 m);

- Quy mô khu đất: Diện tích xây dựng khoảng 21.081 m².

3. Tính chất, chức năng

- Xây dựng Không gian văn hóa dân tộc (gồm hệ thống công trình biểu tượng, tượng nghệ thuật nhằm giới thiệu, tôn vinh giá trị văn hóa của cộng đồng 54 dân tộc Việt Nam) kết hợp quảng trường tổ chức sự kiện, phục vụ nhu cầu sinh hoạt cộng đồng, giao lưu văn hóa - thể thao, giáo dục truyền thống của sinh viên, viên chức, người lao động trong toàn ĐHQG-HCM.

- Góp phần xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện, giàu bản sắc, tăng cường sự gắn kết giữa sinh viên dân tộc thiểu số với cộng đồng sinh viên toàn ĐHQG-HCM.

- Hình thành một trong những không gian cảnh quan có tính biểu tượng của Khu đô thị ĐHQG-HCM, hài hòa với tổng thể quy hoạch phân khu đã được phê duyệt.

4. Đối tượng và điều kiện dự thi

4.1. Đối tượng được phép dự thi:

- Cuộc thi dành cho các tổ chức, đơn vị tư vấn thiết kế trong nước có kinh nghiệm và đủ năng lực chuyên môn về chuyên ngành kiến trúc, quy hoạch, cảnh quan phù hợp với quy mô dự án và đủ những điều kiện sau:

- + Có giấy phép hành nghề thiết kế kiến trúc, quy hoạch, cảnh quan được công nhận theo quy định của Pháp luật Việt Nam và có uy tín, có kinh nghiệm thực tiễn đối với các thể loại tương tự.

- + Người chủ trì của đồ án dự thi phải là kiến trúc sư có kinh nghiệm, đủ điều kiện hành nghề kiến trúc theo quy định của Pháp luật.

- Các đơn vị đăng ký dự thi không phải đóng lệ phí.

4.2. Đối tượng không được phép dự thi gồm:

- Các tổ chức, đơn vị tư vấn thiết kế không đủ điều kiện hành nghề kiến trúc theo quy định của Pháp luật.

- Thành viên Hội đồng thi tuyển.

- Thành viên của Ban tổ chức và Tổ kỹ thuật.

- Chuyên gia Cố vấn cho Hội đồng thi (nếu có).

- Các cá nhân khác liên quan trực tiếp đến việc tổ chức cuộc thi.

4.3. Quy định về liên danh:

Các tổ chức, đơn vị tư vấn trong nước đủ điều kiện dự thi có thể liên danh với nhau để tham gia thi tuyển. Trong trường hợp này, cần có một đơn vị chịu trách nhiệm chính; mỗi đơn vị tư vấn chỉ được tham gia vào một liên danh; mọi vấn đề về quyền, lợi ích và nghĩa vụ giữa các bên trong liên danh do các bên tự thỏa thuận, Ban tổ chức cuộc thi không chịu trách nhiệm.

5. Tiêu chí, nội dung cuộc thi:

- Thông báo mời thi tuyển: Thông báo mời thi tuyển được đăng tải trên một hoặc nhiều phương tiện thông tin đại chúng hoặc công, trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước về kiến trúc ở trung ương và địa phương nơi tổ chức thi tuyển trong.

- Hồ sơ dự thi tuyển:

+ Đơn vị tư vấn thiết kế có nhu cầu tham gia dự thi gửi đến Ban Tổ chức hồ sơ đăng ký dự thi (01 bản chính và 02 bản sao). Thành phần hồ sơ quy định chi tiết tại **Mục 8 – Chương II “Tiêu chí nội dung hồ sơ đăng ký dự thi”**.

+ Hồ sơ đăng ký dự thi được đặt trong bao bì ghi rõ tên đơn vị đăng ký dự thi và gửi đến Ban Tổ chức trong thời hạn quy định tại **Mục 7.1 – Chương II “Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc thi”** của Quy chế này. Ban Tổ chức có quyền đề nghị đơn vị tư vấn thiết kế làm rõ, bổ sung các giấy tờ chứng minh tư cách, năng lực, kinh nghiệm.

- Hội đồng thi tuyển đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi theo các tiêu chí quy định trong quy chế Hội đồng.

- Phê duyệt kết quả thi tuyển.

- Công bố kết quả và trao giải.

- Ban Tổ chức không chi trả bất cứ chi phí nào cho sự tham gia của các đơn vị dự thi, ngoại trừ giải thưởng được quy định trong Quy chế này.

6. Trình tự tổ chức cuộc thi

a. Công tác chuẩn bị thi tuyển

Tổ kỹ thuật và Ban Quản lý Dự án Xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh lập các hồ sơ và chuẩn bị các công việc sau:

- Kế hoạch tổ chức;
- Dự toán kinh phí;
- Quy chế thi tuyển;
- Nhiệm vụ thiết kế.

b. Công tác tổ chức thi tuyển

- Bước 1: Tổ chức thông báo, hướng dẫn, cung cấp thông tin cuộc thi và các đơn vị triển khai phương án dự thi

Tổ kỹ thuật, Ban tổ chức và Cơ quan tổ chức thi tuyển:

- + Đăng thông tin mời tham gia thi tuyển;
- + Cung cấp thông tin cuộc thi, tiếp nhận và trả lời câu hỏi của các đơn vị tham gia thi tuyển bằng văn bản, email, điện thoại;
- + Các đơn vị tham gia triển khai phương án dự thi và nộp hồ sơ, sản phẩm dự thi đến Ban tổ chức trong vòng 30 ngày kể từ ngày đăng thông tin mời thi tuyển.
- Bước 2: Tổ chức tiếp nhận phương án dự thi
Tổ Kỹ thuật hỗ trợ Ban tổ chức và Cơ quan tổ chức thi tuyển:
 - + Tiếp nhận hồ sơ và các phương án của các đơn vị tham gia thi tuyển;
 - + Đánh giá hồ sơ và thông báo các các đơn vị đủ điều kiện tham dự theo quy định.
 - + Tham gia các công việc hỗ trợ Hội đồng thi tuyển chấm giải, tổng hợp các thông số kỹ thuật của các phương án dự thi.
- Bước 3: Tổ chức chấm thi, đánh giá xếp hạng phương án thi tuyển
 - + Hội đồng thi tuyển đánh giá và chọn ra các phương án kiến trúc dự thi đáp ứng được theo các tiêu chí, mục tiêu của Hội đồng thi tuyển;
 - + Trên cơ sở các phương án đáp ứng các tiêu chí, mục tiêu; Hội đồng thi tuyển sẽ đánh giá và chọn ra 01 phương án tối ưu;
 - + Cơ quan tổ chức thi tuyển lập báo cáo và trình kết quả cho Cơ quan quyết định thi tuyển phê duyệt;
- Bước 4: Công bố kết quả thi tuyển: Công bố kết quả đánh giá, xếp hạng và trao giải thưởng sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc thi, tài liệu cung cấp cho đơn vị đăng ký dự thi

7.1. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc thi:

- Thông báo mời thi tuyển được đăng tải trên một hoặc nhiều phương tiện thông tin đại chúng hoặc công, trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước về kiến trúc ở trung ương và địa phương nơi tổ chức thi tuyển trong thời gian tối thiểu 30 ngày
- Các tổ chức, đơn vị tư vấn thiết kế có nhu cầu tham gia dự thi nộp sản phẩm dự thi trong thời gian 30 ngày kể từ ngày công bố Thông báo mời thi tuyển theo địa chỉ của Ban Quản lý Dự án ây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (đơn vị tổ chức cuộc thi): Nhà điều hành ĐHQG-HCM, Đường Võ Trường Toản, Khu đô

thị ĐHQG-HCM, Khu phố 9, Phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh; điện thoại: (028) 37242160 – 1661.

- Sau 30 ngày tính từ thời điểm thông báo mời thi tuyển, Ban tổ chức sẽ chốt danh sách các tổ chức, đơn vị tư vấn thiết kế đã nộp hồ sơ và sản phẩm dự thi hợp lệ.

- Địa điểm tổ chức báo cáo phương án thiết kế: Nhà điều hành ĐHQG-HCM, Đường Võ Trường Toản, Khu đô thị ĐHQG-HCM, Khu phố 33, Phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các tổ chức, cá nhân đã tham gia dự thi khi muốn thay đổi tư cách (thay đổi tên, thành lập liên danh mới ...), nội dung (sản phẩm) dự thi phải gửi lại Ban tổ chức cuộc thi trước thời hạn cuối cùng nộp bài dự thi.

7.2. Tài liệu cung cấp cho đơn vị đăng ký dự thi:

a) Các văn bản, hồ sơ:

- Quy chế thi tuyển.
- Nhiệm vụ thiết kế.
- Bản vẽ ranh vị trí hiện trạng khu đất.

b) Phương thức cung cấp tài liệu cho đơn vị dự thi: Các đơn vị dự thi có thể nhận tài liệu, hồ sơ yêu cầu thi tuyển theo một trong các hình thức sau:

- Tài liệu trên website của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo địa chỉ <https://cpmu.vnuhcm.edu.vn>.

- Nhận trực tiếp từ Ban tổ chức cuộc thi tại Ban Quản lý dự án Xây dựng Đại học Quốc gia TP. HCM, địa chỉ: Phòng 612 Nhà điều hành ĐHQG-HCM, Đường Võ Trường Toản, Khu đô thị ĐHQG-HCM, Khu phố 9, Phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Tiêu chí nội dung hồ sơ đăng ký dự thi

Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày công bố Thông báo mời thi tuyển, các bên tham gia nộp cho Ban tổ chức sản phẩm dự thi và hồ sơ đăng ký dự thi bao gồm các tài liệu sau:

- Đơn đăng ký dự thi (Mẫu đính kèm tại Phụ lục I).
- Bản sao hợp lệ các giấy tờ chứng minh về quyền hành nghề, giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân và các giấy tờ liên quan của đơn vị tham gia dự thi gồm:

+ Tài liệu chứng minh về quyền hành nghề và chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức.

+ Bảng giới thiệu tóm lược quá trình hoạt động và thành tích đạt được của đơn vị dự thi (Mẫu đính kèm tại Phụ lục II), trong đó nêu rõ các cuộc thi đã tham gia và giải thưởng đạt được trong lĩnh vực thiết kế quy hoạch, kiến trúc (kèm theo tài liệu chứng minh).

+ Sơ yếu lý lịch và thành tích của chủ trì/ thiết kế trưởng (Mẫu đính kèm tại Phụ lục III).

+ Danh sách nhân sự dự kiến tham gia cuộc thi kèm theo sơ yếu lý lịch và thành tích cá nhân (nếu có) (Mẫu đính kèm tại Phụ lục IV).

+ Danh sách các dự án đã và đang thực hiện trong lĩnh vực quy hoạch - kiến trúc từ năm 2016 đến năm 2026 (Mẫu đính kèm tại Phụ lục V).

9. Yêu cầu về sản phẩm dự thi:

9.1. Tính hợp lệ, quy cách hồ sơ dự thi

- Sản phẩm dự thi phải là tác phẩm chưa công bố, dự thi ở nơi khác; không sao chép bất kì công trình nào.

- Ngôn ngữ sử dụng trong toàn bộ sản phẩm dự thi và các bảng thuyết minh là Tiếng Việt.

- Đơn vị đo lường: Tất cả thông tin đo lường, kích thước đều phải sử dụng hệ thống đo lường là mét (m) và có ghi chú rõ trên bản vẽ.

- Tổng mức đầu tư, chi phí xây dựng đều phải phải sử dụng đơn vị tiền tệ là Việt Nam đồng (VNĐ).

- Mỗi đơn vị tham gia dự thi thể hiện ít nhất 01 phương án và tối đa 02 phương án dự thi.

9.2. Hồ sơ dự thi:

Sản phẩm nộp đảm bảo nguyên tắc ẩn danh quy định tại **Mục 10 – Chương II “Nguyên tắc ẩn danh”**, bao gồm: các bản vẽ và thuyết minh theo quy cách như sau:

a. Thuyết minh:

- Thuyết minh phương án kiến trúc được trình bày trên khổ giấy A4 đóng thành tập, trong đó phải thể hiện được những nội dung sau:

- Nêu rõ về định hướng, ý tưởng, giải pháp thiết kế kiến trúc cảnh quan về hình khối, không gian, công năng sử dụng; chi tiết các thành phần và ý nghĩa của phương án thiết kế.

- Phân tích phân tích sự phù hợp với quy hoạch, cảnh quan chung của Khu quy hoạch ĐHQG-HCM và mối liên kết với các công trình lân cận.

- Đơn vị dự kiến sơ bộ các giải pháp kỹ thuật, vật liệu xây dựng, trang thiết bị công trình và tổng mức đầu tư theo phương án thiết kế đề xuất phù hợp với quy mô và suất đầu tư theo quy định hiện hành.

- Dự trù tổng mức đầu tư theo phương án đề xuất phù hợp với quy mô và suất đầu tư theo quy định hiện hành (không vượt tổng mức đầu tư 100 tỷ đồng đã được phê duyệt tại Quyết định số 654/QĐ-ĐHQG ngày 05/6/2026)

b. Bản vẽ:

- 01 bộ bản vẽ phương án được thể hiện trên khổ giấy A0 (theo chiều ngang), dán trên pano để thuận tiện cho việc treo trưng bày và 06 bộ bản vẽ thể hiện tỷ lệ thu nhỏ trên khổ giấy A3 in màu đóng thành tập.

- Thành phần bản vẽ: mặt bằng tổng thể tỷ lệ 1/200 - 1/500 thể hiện mối liên hệ giữa công trình với mạng lưới giao thông khu vực và không gian cảnh quan xung quanh; mặt bằng bố trí các hạng mục (quảng trường, công trình biểu tượng, tượng nghệ thuật, cây xanh, hạ tầng kỹ thuật); các mặt đứng, mặt cắt chủ đạo tỷ lệ 1/100 - 1/200; phối cảnh tổng thể công trình; phối cảnh các tiểu cảnh không gian kiến trúc mô tả công năng, điểm nhấn kiến trúc; các bản vẽ bổ trợ khác (nếu cần thiết) để minh họa giải pháp thiết kế.

- File trình chiếu (PowerPoint) toàn bộ thuyết minh, bản vẽ, hình ảnh minh họa phục vụ Hội đồng thi tuyển.

c. Phim, mô hình:

- Khuyến khích (không bắt buộc) làm phim ngắn giới thiệu phương án dự thi và mô hình minh họa; nếu có mô hình, phần chân đế không lớn hơn 0,8m x 0,8m.

d. Đề xuất tài chính:

- Đựng riêng trong phong bì niêm phong, gồm thông tin tài khoản nhận kinh phí giải thưởng và đề xuất sơ bộ chi phí thiết kế cho các bước tiếp theo (không vượt chi phí được duyệt theo quy định).

e. Thiết bị lưu trữ dữ liệu:

Toàn bộ bản vẽ và thuyết minh phương án thiết kế phải được lưu trữ trong đĩa CD hoặc USB; file trình chiếu (PowerPoint); phim (nếu có)

9.3. Trường hợp loại trừ:

Ban Tổ chức sẽ loại bỏ và không đưa ra Hội đồng thi tuyển đánh giá những sản phẩm dự thi không đáp ứng được những yêu cầu cơ bản của Quy chế thi tuyển, bao gồm các trường hợp sau:

- Hồ sơ của các tổ chức, đơn vị tư vấn thiết kế thuộc đối tượng không được phép dự thi.

- Hồ sơ nộp thiếu số lượng, không đúng thời hạn và địa điểm theo quy định.

- Hồ sơ nộp vi phạm nguyên tắc ẩn danh theo quy định tại **Mục 10 – Chương II “Nguyên tắc ẩn danh”**.

10. Nguyên tắc ẩn danh:

10.1. Đối với các tổ chức, các đơn vị tư vấn thiết kế dự thi:

Hồ sơ dự thi bao gồm 2 túi hồ sơ riêng biệt do đơn vị dự thi tự niêm phong: Túi đựng sản phẩm dự thi và túi đựng thông tin đơn vị dự thi.

- Túi hồ sơ đựng sản phẩm dự thi bao gồm: Các bản vẽ A0, tập bản vẽ A3, thuyết minh A4 và thiết bị lưu trữ được thể hiện theo nguyên tắc ẩn danh (không được thể hiện ký hiệu riêng, logo, tên đơn vị tham gia hoặc có bất kỳ dấu hiệu nhận dạng nào khác ngoại trừ mã số do đơn vị tham gia tự chọn để đảm bảo tính công bằng trong thi tuyển). Mã số dự thi do đơn vị tự đặt gồm một chữ cái viết hoa và ba chữ số (ví dụ: A012), được ghi ở góc trên bên phải của các bản vẽ, bìa thuyết minh phương án.

- Túi hồ sơ đựng thông tin đơn vị dự thi phải thực hiện đủ thành phần được ghi tại **Mục 8 – Chương II “Tiêu chí nội dung hồ sơ đăng ký dự thi”**: Tên đơn vị dự thi, địa chỉ liên lạc, số điện thoại, địa chỉ email; Tên, lý lịch chuyên môn của chủ nhiệm đề án (phải là kiến trúc sư); Tên, lý lịch chuyên môn, nhiệm vụ của các thành viên tham gia; mã số dự thi của đơn vị;...

10.2. Đối với Ban tổ chức:

Túi hồ sơ đựng thông tin đơn vị dự thi sẽ do Ban tổ chức cuộc thi bảo quản và chỉ công bố khi Hội đồng thi tuyển hoàn tất việc nhận xét, đánh giá.

10.3. Đối với Tổ kỹ thuật:

- Khi đơn vị dự thi nộp hồ sơ dự thi, tổ kỹ thuật sẽ mở túi hồ sơ đựng sản phẩm dự thi để kiểm tra số lượng bản vẽ và các tài liệu khác, lập biên bản nhận sản phẩm dự thi đối với đơn vị dự thi.

- Trước khi gửi sản phẩm dự thi cho Hội đồng thi tuyển, tổ kỹ thuật sẽ che kín mã số dự thi và đánh mã số riêng của Ban tổ chức.

11. Thể loại thi tuyển, quy định vòng thi, trường hợp không có phương án tối ưu

a. Thể loại thi tuyển:

- Thi tuyển phương án kiến trúc công trình (không phải thi ý tưởng kiến trúc), yêu cầu phương án dự thi phải thể hiện đầy đủ nội dung theo Nhiệm vụ thiết kế và có tính khả thi để triển khai các bước thiết kế tiếp theo.

b. Quy định về vòng thi:

- Cuộc thi tổ chức 01 vòng theo quy định tại **Mục 1 – Chương II: “Hình thức thi tuyển”** của Quy chế này. Mỗi đơn vị dự thi được nộp tối đa 02 phương án dự thi.

c. Trường hợp kết thúc cuộc thi không có phương án tối ưu:

- Trường hợp không có phương án nào đáp ứng đầy đủ, toàn diện các yêu cầu của Nhiệm vụ thiết kế, Hội đồng thi tuyển báo cáo Cơ quan tổ chức thi tuyển xem xét, quyết định theo một trong các hướng sau:

+ Không chọn giải Nhất, chỉ trao các giải thưởng khác (nếu có phương án đạt yêu cầu tối thiểu);

+ Yêu cầu các đơn vị có phương án được đánh giá cao nhất chỉnh sửa, hoàn thiện theo góp ý của Hội đồng trong một thời hạn nhất định để đánh giá lại;

+ Báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định tổ chức lại cuộc thi. Quyết định của Cơ quan tổ chức thi tuyển là quyết định cuối cùng.

d. Nguyên tắc tính thiết kế phí đối với dự án:

- Thiết kế phí của các bước thiết kế tiếp theo (lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở) được xác định theo quy định pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng hiện hành (Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 và các Thông tư hướng dẫn), trên cơ sở tổng mức đầu tư được duyệt tại Phụ lục II kèm theo Quyết định số 654/QĐ-ĐHQG ngày 05/6/2026 và khối lượng công việc thực tế; không vượt chi phí đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

12. Ban tổ chức:

Nhiệm vụ chính của Ban tổ chức:

- Tổ chức thực hiện Quy chế thi tuyển phương án kiến trúc Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng Không gian văn hóa dân tộc tại Khu Quảng trường đại học – giai đoạn 1.

- Ban tổ chức đóng vai trò đại diện cho Cơ quan tổ chức thi tuyển để liên hệ, trao đổi thông tin với đơn vị dự thi và tổ chức mọi hoạt động phục vụ công tác thi tuyển.

- Ban tổ chức có nhiệm vụ và quyền hạn trong việc thành lập các Tổ cố vấn và chuyên môn phù hợp phục vụ cho quá trình tổ chức thi tuyển và tổ chức các hoạt động liên quan phục vụ công tác thi tuyển (nếu cần thiết).

- Ban tổ chức cuộc thi dự kiến khoảng 04 người (bao gồm đại diện đơn vị tổ chức, đại diện đơn vị thụ hưởng (nếu có) và 01 thư ký).

13. Hội đồng thi tuyển

Theo hướng dẫn tại Điều 19 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc: “*Hội đồng thi tuyển phương án kiến trúc đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi, giúp chủ đầu tư chọn ra phương án kiến trúc tối ưu, đáp ứng yêu cầu về quy hoạch, kiến trúc, văn hóa, hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường để thiết kế xây dựng công trình.*”

13.1. Thành phần Hội đồng thi tuyển

Thành phần hội đồng thi tuyển theo Quyết định số 87/QĐ-QLDAXD ngày 09/09/2026 của Ban Quản lý Dự án Xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

13.2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

- Hội đồng làm việc theo Quy chế do Hội đồng quy định (sau đây gọi tắt là Quy chế Hội đồng). Quy chế Hội đồng thể hiện nguyên tắc, phương pháp đánh giá, tiêu chí xếp hạng các phương án dự thi; chế độ làm việc và nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Hội đồng. Quy chế Hội đồng phải được các thành viên thống nhất. Chủ tịch Hội đồng thay mặt Hội đồng phê duyệt Quy chế Hội đồng.

- Các thành viên Hội đồng đảm bảo khách quan, trung thực và có trách nhiệm cao nhất để hoàn thành nhiệm vụ chung của Hội đồng;

- Hội đồng chỉ tiến hành đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi khi có ít nhất 3/4 số thành viên có mặt.

- Chủ tịch Hội đồng và các thành viên, thư ký không được công bố, cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác ngoài Hội đồng thi tuyển các thông tin về nội dung thảo luận, ý kiến kết luận của Hội đồng thi tuyển trong thời gian đánh giá, xếp hạng các phương án dự thi.

14. Trách nhiệm của Hội đồng

- Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo xây dựng Quy chế Hội đồng; chủ trì trong suốt thời gian Hội đồng làm việc.

- Các thành viên Hội đồng tuân thủ nguyên tắc làm việc của Hội đồng, chịu trách nhiệm trước pháp luật về đảm bảo bí mật, khách quan, trung thực và không có hành vi tiêu cực ảnh hưởng đến kết quả đánh giá, xếp hạng.

- Các ý kiến góp ý của Hội đồng thi tuyển cho các phương án sẽ được tổng hợp để Cơ quan tổ chức thi tuyển yêu cầu đơn vị trúng giải bổ sung hoàn thiện thiết kế phương án.

7.4. Thông tin cơ bản về chuyên môn của các thành viên Hội đồng thi tuyển:

- Hội đồng thi tuyển phương án kiến trúc gồm 09 thành viên, có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp với yêu cầu của cuộc thi, cụ thể:

- + Về số lượng, thành phần: Hội đồng gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên, bảo đảm cơ cấu theo quy định.

- + Về chuyên môn: Hội đồng có 06/09 thành viên là kiến trúc sư, chiếm tỷ lệ 2/3 tổng số thành viên, có chuyên môn và kinh nghiệm trong lĩnh vực kiến trúc, đáp ứng yêu cầu về tỷ lệ kiến trúc sư theo quy định. Thành phần Hội đồng có đại diện cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc (Sở Quy hoạch – Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh) và đại diện tổ chức xã hội, nghề nghiệp về hành nghề kiến trúc (Hội kiến trúc sư) theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 19 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP.

- + Về kinh nghiệm: Các thành viên có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn trong các lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch, xây dựng và quản lý xây dựng.

- + Về thành phần đại diện cơ quan quản lý nhà nước: Hội đồng có đại diện cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc (Sở Quy hoạch – kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh).

- + Về năng lực chuyên môn: Chủ tịch Hội đồng là kiến trúc sư có kinh nghiệm và uy tín trong lĩnh vực kiến trúc.

- Danh sách và thông tin cơ bản về chuyên môn, kinh nghiệm từng thành viên của Hội đồng được công bố chậm nhất là 07 ngày trước thời hạn kết thúc tiếp nhận sản phẩm thiết kế dự thi.

15. Tổ Kỹ thuật

- Tổ Kỹ thuật phục vụ thi tuyển do Cơ quan tổ chức thi tuyển ban hành quyết định thành lập.
- Nhiệm vụ chính của Tổ Kỹ thuật:
 - + Tổ Kỹ thuật hỗ trợ Ban tổ chức trong công tác tổng hợp và đánh giá hồ sơ năng lực các đơn vị tham gia thi tuyển;
 - + Xem xét tính hợp lệ của từng phương án dự thi;
 - + Tổ Kỹ thuật lập báo cáo tổng hợp về các chỉ tiêu, thông số kỹ thuật và tính hợp lệ của từng phương án để gửi đến Hội đồng thi tuyển;
 - + Tổ Kỹ thuật hỗ trợ Hội đồng thi tuyển trong công tác tổ chức thi tuyển, đánh giá, xếp hạng các phương án.

16. Chi phí tổ chức cuộc thi, cơ sở tính thiết kế phí cho công trình

- Chi phí tổ chức thi tuyển: được lấy từ dự toán kinh phí tổ chức thi tuyển được duyệt, đảm bảo phù hợp với tổng mức đầu tư dự án được duyệt tại Phụ lục II kèm theo Quyết định số 654/QĐ-ĐHQG ngày 05/6/2026, gồm: chi phí giải thưởng, chi phí hoạt động của Hội đồng thi tuyển, Ban Tổ chức, Tổ Kỹ thuật và các chi phí khác có liên quan theo quy định.
- Cơ sở tính thiết kế phí cho công trình: căn cứ theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành về quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng), trên cơ sở tổng mức đầu tư được duyệt và quy mô, khối lượng công việc thiết kế thực tế của Dự án.

CHƯƠNG III: CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

Cơ cấu giải thưởng bao gồm:

- Phương án thiết kế được Hội đồng Thi tuyển xét duyệt và lựa chọn phương án thiết kế, tác phẩm đạt yêu cầu sẽ được ban tổ chức hỗ trợ thực hiện là: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Căn cứ vào kết quả của Hội đồng thi tuyển và thống nhất của cấp thẩm quyền, giải thưởng sẽ được công bố công khai gửi đến đơn vị đạt giải.

CH
CM
CT
DU

CHƯƠNG IV: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM THI TUYỂN PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC

1. Quyền lợi đối với đơn vị dự thi

- Các phương án kiến trúc tham gia thi tuyển được đảm bảo quyền tác giả theo pháp luật về sở hữu trí tuệ.
- Các tổ chức, các đơn vị tư vấn thiết kế có phương án kiến trúc trúng tuyển, đủ điều kiện năng lực được thực hiện để triển khai các bước tiếp theo (tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng).
- Trường hợp tổ chức, đơn vị tư vấn thiết kế có phương án kiến trúc trúng tuyển nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành triển khai các bước tiếp theo thì chủ đầu tư được toàn quyền sở hữu phương án kiến trúc trúng tuyển và tổ chức lựa chọn đơn vị đáp ứng năng lực để tiến hành triển khai các bước tiếp theo.
- Các đơn vị tham gia cuộc thi không có quyền yêu cầu Cơ quan tổ chức cuộc thi, Ban tổ chức, Hội đồng thi tuyển và các tổ chức/cơ quan liên quan đến cuộc thi tuyển này giải trình về kết quả thi tuyển.

2. Trách nhiệm đối với đơn vị dự thi

- Tuân thủ các quy định của Quy chế thi tuyển.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về bản quyền và quyền tác giả của những tác phẩm dự thi. Nếu phát hiện có vi phạm bản quyền tác giả sau khi đã công bố giải thưởng, Ban tổ chức cuộc thi sẽ hủy bỏ kết quả xếp loại và thu hồi giải thưởng đối với tác phẩm đó; đồng thời, không chịu trách nhiệm khi có xảy ra tranh chấp quyền tác giả của tác phẩm.
- Đơn vị nhận giải thưởng sẽ phải khấu trừ thuế giá trị gia tăng theo quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam.
- Không đang trong quá trình giải thể không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
- Hoàn thiện phương án trên cơ sở góp ý của Hội đồng thi tuyển trong trường hợp được lựa chọn là đơn vị lập dự án.
- Chịu toàn bộ chi phí có liên quan đến hoạt động dự thi của mình.
- Chủ đầu tư dự án là đơn vị được đại diện sở hữu quyền tác giả các tác phẩm đạt giải của cuộc thi sau khi tác giả nhận tiền giải thưởng.

3. Trách nhiệm của đơn vị tổ chức cuộc thi

- Thực hiện theo Quy chế thi tuyển đã được phê duyệt.
- Tạo điều kiện thuận lợi để Hội đồng thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ. Không dùng ảnh hưởng của mình để làm sai lệch kết quả thi tuyển.

4. Quyền của đơn vị tổ chức cuộc thi

- Cơ quan tổ chức thi tuyển là chủ sở hữu sản phẩm có phương án thiết kế tối ưu trúng tuyển và được công bố sản phẩm dự thi, được toàn quyền sử dụng phương án dự thi của đơn vị để triển khai các bước tiếp theo mà không phải xin phép hoặc chi trả thêm kinh phí cho đơn vị đó, đơn vị được hưởng quyền tác giả đối với phương án kiến trúc của mình theo pháp luật về sở hữu trí tuệ của Việt Nam nhưng không được sử dụng sản phẩm thiết kế đã dự thi trong cuộc thi này vào bất kỳ cuộc thi/dự án, công trình nào khác.
- Các đồ án thi tuyển, sản phẩm dự thi (bản đồ, bản vẽ, mô hình, báo cáo, thuyết minh) do đơn vị dự thi nộp sẽ trở thành tài sản của Cơ quan tổ chức thi tuyển, không trả lại cho đơn vị dự thi.
- Cơ quan tổ chức thi tuyển sẽ thống nhất với tổ chức, đơn vị tư vấn thiết kế đạt giải để sử dụng, bổ sung các ý tưởng từ các phương án thi tuyển nhằm mục đích hoàn thiện thiết kế.
- Cơ quan tổ chức thi tuyển sẽ không chịu trách nhiệm hoặc hậu quả nào từ việc khiếu nại rằng bất cứ ý tưởng, nội dung hồ sơ, thuyết minh, bản vẽ, phần mềm sử dụng... hoặc các tài liệu khác của sản phẩm dự thi đã vi phạm bản quyền hay quyền sở hữu trí tuệ của một cá nhân hay bên thứ ba nào khác. Trong trường hợp vi phạm, đơn vị tham dự thi tuyển phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho các bên liên quan.

PHẦN B. NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

**Phương án kiến trúc Không gian văn hóa dân tộc tại Khu Quảng trường đại học -
giai đoạn 1 thuộc Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng Không gian văn hóa dân
tộc tại Khu Quảng trường đại học - giai đoạn 1**

CHƯƠNG I: GIỚI THIỆU CHUNG

1. Các căn cứ pháp lý lập nhiệm vụ thiết kế

Căn cứ Luật Kiến trúc năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; Sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng.

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 40/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 790/QĐ-TTg ngày 03/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh);

Căn cứ Quyết định số 1564/QĐ-BXD ngày 18/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm dịch vụ Công cộng 1;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 08/01/2002 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Ban Quản lý Dự án Xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-ĐHQG ngày 05/6/2026 của Giám đốc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “Đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng năng lực lãnh đạo cho sinh viên người dân tộc thiểu số tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026-2030”;

Các Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được phép áp dụng hiện hành.

2. Mục đích

Cuộc thi tuyển phương án kiến trúc Dự án thành phần 2 được tổ chức nhằm giúp Chủ đầu tư lựa chọn được phương án thiết kế kiến trúc tối ưu, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Nhiệm vụ thiết kế, phù hợp quy hoạch chi tiết xây dựng được phê duyệt tại Quyết định số 1564/QĐ-BXD ngày 18/9/2025 bảo đảm hài hòa không gian kiến trúc cảnh quan Khu Quảng trường đại học, thể hiện được bản sắc văn hóa của cộng đồng 54 dân tộc Việt Nam trong môi trường đại học hiện đại và tạo lập được hình ảnh đặc trưng, có tính biểu tượng cho ĐHQG-HCM.

3. Thông tin chung về dự án

- Tên dự án: Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng Không gian văn hóa dân tộc tại Khu Quảng trường đại học - giai đoạn 1.
- Địa điểm xây dựng: Khu Trung tâm dịch vụ công cộng 1, phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Cơ quan quyết định đầu tư: Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý Dự án Xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

- Địa điểm thực hiện dự án: Khu Trung tâm dịch vụ công cộng 1, phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Mục tiêu đầu tư: “Đầu tư xây dựng Không gian văn hóa dân tộc tại Khu Quảng trường đại học - giai đoạn 1 nhằm tạo không gian sinh hoạt cộng đồng, tổ chức các hoạt động văn hóa - thể thao - giao lưu - giáo dục kỹ năng, tăng cường sự gắn kết giữa sinh viên dân tộc thiểu số với cộng đồng sinh viên trong toàn ĐHQG-HCM, góp phần xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện và giàu bản sắc.”.

- Quy mô đầu tư: Diện tích xây dựng 21.081 m².

+ Xây dựng quảng trường kết hợp các công trình biểu tượng, tượng nghệ thuật và các yếu tố cảnh quan nhằm giới thiệu, tôn vinh giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng 54 dân tộc Việt Nam.

+ Tổ chức giải pháp lát đá granit hoàn thiện sân bãi tạo không gian tổ chức các ngày hội văn hóa dân tộc, lễ hội truyền thống, hoạt động giao lưu sinh viên, các sự kiện chính trị - xã hội, giáo dục truyền thống và các chương trình quảng bá văn hóa dân tộc.

+ Tổ chức bố trí cây xanh, cảnh quan lồng ghép các yếu tố văn hóa truyền thống nhằm bảo tồn, giới thiệu và lan tỏa các giá trị văn hóa dân tộc đến thế hệ trẻ.

+ Hạ tầng kỹ thuật.

- Sơ bộ tổng mức đầu tư: 100 tỷ đồng từ ngân sách nhà nước (Chương trình mục tiêu quốc gia)

- Thời gian thực hiện: năm 2026-2028

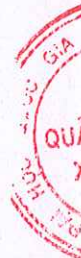
- Sự phù hợp với quy hoạch và chỉ tiêu quy hoạch:

Vị trí khu đất thuộc Khu Trung tâm dịch vụ công cộng 1 phù hợp với Quy hoạch phân khu xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 790/QĐ-TTg ngày 03/7/2023, và quy hoạch chi tiết xây dựng được phê duyệt tại Quyết định số 1564/QĐ-BXD ngày 18/9/2025. Đơn vị tư vấn thiết kế có trách nhiệm đối chiếu, cập nhật các chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc cụ thể (mật độ xây dựng, tầng cao tối đa đối với các công trình điểm nhấn - biểu tượng, khoảng lùi, chỉ giới xây dựng) theo hồ sơ quy hoạch chi tiết được cung cấp kèm theo hồ sơ mời thi tuyển; về nguyên tắc, công trình mang tính chất không gian mở (quảng trường, cảnh quan), hạn chế tối đa xây dựng khối tích lớn, các công trình biểu tượng/điểm nhấn kiến trúc có quy mô thấp tầng, hài hòa với tổng thể quy hoạch phân khu.

- Phạm vi ranh giới khu đất: Dự án thực hiện tại Khu Trung tâm dịch vụ công cộng 1, phường Đông Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh với diện tích xây dựng 21.081m² có các mặt tiếp giáp như sau:

+ Phía Bắc: giáp khu công viên cây xanh

- + Phía Đông: giáp đường NGUYỄN VĂN HUYỀN (lộ giới 20 m);
- + Phía Nam: giáp khu công viên cây xanh
- + Phía Tây: giáp đường LƯU HỮU PHƯỚC (lộ giới 16 m);
- Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật:
 - + Hiện trạng giao thông: Khu đất tiếp giáp hệ thống đường giao thông nội bộ của Khu đô thị ĐHQG-HCM, thuận lợi kết nối với các khu chức năng lân cận;
 - + Hiện trạng cấp nước, cấp điện: Sẽ thực hiện đấu nối chung vào hệ thống của Khu đô thị ĐHQG-HCM;
 - + Hiện trạng thoát nước mưa, nước thải: Sẽ đấu nối vào hệ thống thoát nước chung của Khu đô thị ĐHQG-HCM;
 - + Hiện trạng cây xanh, cảnh quan: Khu đất hiện là một phần diện tích cảnh quan/sân bãi thuộc Khu Quảng trường đại học hiện hữu;
 - + Hiện trạng vệ sinh môi trường và rác thải: vệ sinh môi trường sạch sẽ và an toàn.



CHƯƠNG II: NỘI DUNG, YÊU CẦU NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

1. Nội dung, tính chất công trình

- Đầu tư xây dựng Không gian văn hóa dân tộc tại Khu Quảng trường đại học nhằm tạo không gian sinh hoạt cộng đồng, tổ chức các hoạt động văn hóa - thể thao - giao lưu - giáo dục kỹ năng, tăng cường sự gắn kết giữa sinh viên dân tộc thiểu số với cộng đồng sinh viên trong toàn Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện và giàu bản sắc.

- Về mặt xã hội: Tôn vinh và lan tỏa giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng 54 dân tộc Việt Nam trong môi trường giáo dục đại học hiện đại; là nơi tổ chức các ngày hội văn hóa dân tộc, lễ hội truyền thống, sự kiện chính trị - xã hội, giáo dục truyền thống và các chương trình quảng bá văn hóa dân tộc của ĐHQG-HCM.

- Về mặt cảnh quan - đô thị: Hình thành không gian mở có tính biểu tượng, góp phần hoàn thiện diện mạo kiến trúc cảnh quan Khu đô thị ĐHQG-HCM theo quy hoạch phân khu đã được phê duyệt.

2. Yêu cầu về quy hoạch

- Nghiên cứu và đề xuất các phương án thiết kế đồng bộ với hệ thống hạ tầng kỹ thuật hiện hữu và định hướng của Khu đô thị ĐHQG-HCM.

- Tổ chức các hướng tiếp cận chính, phù hợp lý, kết nối thuận tiện với hệ thống giao thông nội bộ và các khu chức, trường đại học thành viên năng lân cận; bố trí lối tiếp cận cho người đi bộ, người khuyết tật và phương án tổ chức giao thông khi có sự kiện đông người;

- Phân khu chức năng hợp lý giữa khu vực động (quảng trường, sân tổ chức sự kiện, lối tiếp cận) và khu vực tĩnh (không gian trưng bày biểu tượng văn hóa, khu nghỉ chân, cây xanh cảnh quan), tận dụng điều kiện địa hình, cao độ nền hiện trạng;

- Bảo đảm chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc phù hợp với quy hoạch chi tiết xây dựng được phê duyệt tại Quyết định số 1564/QĐ-BXD ngày 18/9/2025.

3. Yêu cầu về cảnh quan và kiến trúc công trình

- Phương án kiến trúc cảnh quan phải phù hợp với quy hoạch tổng thể, gắn kết hài hòa với không gian kiến trúc cảnh quan xung quanh trong Khu đô thị ĐHQG-HCM, đặc biệt là khu vực tượng nghệ thuật, quảng trường sẽ thực hiện ở giai đoạn 2 theo quy hoạch chi tiết xây dựng được phê duyệt tại Quyết định số 1564/QĐ-BXD ngày 18/9/2025;

- Thiết kế các trục cảnh quan chính, không gian mở kết nối liên hoàn với các tuyến đi bộ, quảng trường và các khu chức năng khác của Khu đô thị ĐHQG-HCM;

- Về bố cục, hình thức kiến trúc, vật liệu: phải thể hiện được bản sắc văn hóa của cộng đồng 54 dân tộc Việt Nam, có tính biểu tượng, hiện đại nhưng gần gũi, phù hợp với môi trường giáo dục đại học; khuyến khích ứng dụng ngôn ngữ tạo hình đương đại kết hợp các họa tiết, biểu tượng văn hóa dân tộc một cách tinh tế, tránh sao chép nguyên bản hoặc lai tạp;

- Nghiên cứu đến điều kiện khí hậu khu vực (hướng nắng, thông gió tự nhiên, che nắng cho không gian ngoài trời) để bảo đảm tiện nghi sử dụng quanh năm;

- Khuyến khích sử dụng vật liệu bền vững, thân thiện môi trường, vật liệu địa phương; bố trí cây xanh bản địa, cây xanh mang tính biểu trưng vùng miền, tạo bóng mát và giảm thiểu hiệu ứng đảo nhiệt cho không gian quảng trường;

4. Yêu cầu về công năng sử dụng

- Bảo đảm không gian tổ chức được các sự kiện tập trung đông người: ngày hội văn hóa dân tộc, lễ hội truyền thống, hoạt động giao lưu sinh viên, sự kiện chính trị - xã hội, giáo dục truyền thống, chương trình quảng bá văn hóa dân tộc;

- Bố trí không gian trưng bày, giới thiệu hình tượng/biểu tượng văn hóa của cộng đồng 54 dân tộc Việt Nam gắn với các điểm dừng chân, nghỉ ngơi, chụp ảnh lưu niệm;

- Bảo đảm khả năng tiếp cận, sử dụng thuận tiện cho sinh viên, giảng viên, khách tham quan, kể cả người khuyết tật;

- Có phương án tổ chức không gian linh hoạt, có thể phục vụ đồng thời nhiều hoạt động (sinh hoạt thường ngày và tổ chức sự kiện quy mô lớn theo mùa vụ, lễ hội).

5. Yêu cầu về kỹ thuật

Tuân thủ hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành, gồm những nội dung như sau:

- QCVN 01:2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;
- QCVN 03:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;
- QCVN 07:2023/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật;
- QCVN 10:2024/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Xây dựng công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng;
- QCVN 04:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng lưới tọa độ;
- QCVN 25:2025/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện;

- QCVN 02:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng;
- TCVN 4419:1987 - Khảo sát cho xây dựng – nguyên tắc cơ bản;
- TCVN 9398:2012 - Công tác trắc địa trong xây dựng công trình – Yêu cầu chung;
- TCVN 12571:2018 - Khảo sát, tính toán thủy văn trong giai đoạn lập dự án và thiết kế;
- TCVN 7957:2023 - Thoát nước mạng lưới bên ngoài và công trình;
- TCVN 5574:2018 - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 2737:2023 - Tải trọng và tác động – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5308:1991 - Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng;
- Các Quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

6. Các hạng mục yêu cầu

6.1. Không gian văn hóa dân tộc

Xây dựng quảng trường kết hợp các công trình biểu tượng, tượng nghệ thuật và yếu tố cảnh quan nhằm giới thiệu, tôn vinh giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng 54 dân tộc Việt Nam. Nghiên cứu bố trí hệ thống biểu tượng/tượng nghệ thuật đại diện cho 54 dân tộc theo bố cục có chủ đề, dễ tiếp cận, thuận tiện tham quan, chụp ảnh, kết hợp chiếu sáng nghệ thuật về đêm.

6.2. Nền quảng trường

Tổ chức giải pháp lát đá granite hoàn thiện sân bãi, tạo không gian tổ chức các ngày hội văn hóa dân tộc, lễ hội truyền thống, hoạt động giao lưu sinh viên, các sự kiện chính trị - xã hội, giáo dục truyền thống và các chương trình quảng bá văn hóa dân tộc; bảo đảm khả năng chịu tải, chống trơn trượt và thoát nước mặt tốt.

Có thể tạo điểm nhấn thêm từ việc bố trí lát đá kết hợp với yếu tố liên quan đến Đại học quốc gia (logo thương hiệu, yếu tố học thuật,...)

6.3. Cây xanh, cảnh quan

Tổ chức bố trí cây xanh, cảnh quan lồng ghép các yếu tố văn hóa truyền thống (nếu được) nhằm bảo tồn, giới thiệu và lan tỏa giá trị văn hóa dân tộc đến thế hệ trẻ; kết hợp tạo bóng mát, cải thiện vi khí hậu cho không gian quảng trường.

6.4. Hạ tầng kỹ thuật

Sân đường nội bộ, hệ thống điện chiếu sáng (bao gồm chiếu sáng nghệ thuật, chiếu sáng sự kiện), hệ thống cấp thoát nước,... đồng bộ với hạ tầng chung của Khu đô thị ĐHQG-HCM.

6.5. Gắn kết cảnh quan chung khu vực

Thiết kế kiến trúc cảnh quan phải bảo đảm kết nối hài hòa, liên thông về không gian, trục đi bộ; hệ thống hạ tầng giao thông và tầm nhìn với Trường đại học thành viên, các khu chức năng khác trong Khu đô thị ĐHQG-HCM. Đặc biệt phải lưu ý đến việc đảm bảo tính kết nối về cảnh quan với khu vực tượng đài, quảng trường phần còn lại đầu tư ở giai đoạn 2.

7. Yêu cầu khác

- Phương án thiết kế phải phù hợp với tổng mức đầu tư 100 tỷ đồng đã được phê duyệt tại Quyết định số 654/QĐ-ĐHQG ngày 05/6/2026; đơn vị dự thi dự trù sơ bộ tổng mức đầu tư theo phương án đề xuất, phù hợp suất vốn đầu tư theo quy định hiện hành;
- Phương án cần có tính khả thi để triển khai thi công theo tiến độ 2027-2028, tính toán đến khả năng phân kỳ đầu tư nếu cần thiết;
- Khuyến khích giải pháp thiết kế bền vững, tiết kiệm chi phí vận hành, bảo trì.

8. Hồ sơ đính kèm:

Hồ sơ pháp lý (Quyết định số 654/QĐ-ĐHQG ngày 05/6/2026; quy hoạch chi tiết xây dựng được phê duyệt tại Quyết định số 1564/QĐ-BXD ngày 18/9/2025) và Bản vẽ hiện trạng vị trí, ranh giới khu đất Khu Quảng trường đại học - Giai đoạn 1./..

PHẦN C. BIỂU MẪU PHỤ LỤC

MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI TUYỂN

(Ban hành kèm theo Quy chế thi tuyển, nhiệm vụ thiết kế phương án kiến trúc Không gian văn hóa dân tộc tại Khu Quảng trường đại học - Giai đoạn 1 thuộc Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng Không gian văn hóa dân tộc tại Khu Quảng trường đại học - Giai đoạn 1)

Phụ lục I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ

THI TUYỂN PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC

**KHÔNG GIAN VĂN HÓA DÂN TỘC TẠI KHU QUẢNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC
- GIAI ĐOẠN 1 THUỘC DỰ ÁN THÀNH PHẦN 2: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
KHÔNG GIAN VĂN HÓA DÂN TỘC TẠI KHU QUẢNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC
- GIAI ĐOẠN 1**

Kính gửi: Ban Quản lý Dự án Xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax: mail:

Người đại diện: Chức vụ:

Căn cứ thông báo thi tuyển phương án kiến trúc Không gian văn hóa dân tộc tại Khu Quảng trường đại học - Giai đoạn 1 thuộc Dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng Không gian văn hóa dân tộc tại Khu Quảng trường đại học - Giai đoạn 1, sau khi nghiên cứu và tìm hiểu rõ quy chế thi tuyển, chúng tôi xét thấy mình đủ năng lực để đáp ứng được các điều kiện tham gia cuộc thi. Vì vậy, chúng tôi làm đơn này đăng ký tham dự cuộc thi phương án kiến trúc của dự án nêu trên.

Chúng tôi cam kết tuân thủ theo các quy định trong Quy chế thi tuyển.

Tài liệu kèm theo đơn: Bản sao giấy tờ chứng minh về quyền hành nghề/ giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức dự thi.

..., ngày..... tháng..... năm 2026

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ DỰ THI

Ký tên, đóng dấu (nếu có)

GIỚI THIỆU TÓM LƯỢC QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC CỦA ĐƠN VỊ TƯ VẤN THIẾT KẾ

A. Quá trình hình thành và hoạt động, cơ cấu của đơn vị tư vấn thiết kế

[Mô tả tóm tắt quá trình hình thành và tổ chức của đơn vị tư vấn thiết. Mô tả số lượng chuyên gia tư vấn chuyên ngành mà tổ chức tư vấn thiết kế ký hợp đồng lao động dài hạn hoặc không xác định thời hạn và nêu rõ số năm kinh nghiệm của từng chuyên gia].

B. Thành tích đạt được

[Tóm tắt nội dung, quy mô các đồ án quy hoạch, các công trình kiến trúc đơn vị tư vấn thiết kế đã tham gia thi tuyển hoặc đã thực hiện; các giải thưởng đạt được trong lĩnh vực thiết kế quy hoạch, kiến trúc do tổ chức quốc tế/tại Việt Nam có uy tín tổ chức đánh giá - kèm theo tài liệu chứng minh].

SƠ YẾU LÝ LỊCH CỦA CHUYÊN GIA

Vị trí dự kiến đảm nhiệm:

Tên đơn vị tư vấn thiết kế:

Họ tên chuyên gia:.....Quốc tịch:.....

Nghề nghiệp:

Ngày, tháng, năm sinh:

Tham gia tổ chức nghề nghiệp:

.....

Quá trình công tác:

Thời gian	Tên cơ quan, đơn vị công tác	Thông tin tham chiếu	Vị trí công việc đảm nhận
Từ.....tháng/năm đến.....tháng/năm	...	(<i>nêu tên, điện thoại, email của người được tham chiếu để kiểm chứng thông tin</i>)	...

Nhiệm vụ dự kiến được phân công trong việc lập phương án kiến trúc dự thi:

Chi tiết nhiệm vụ dự kiến được phân công trong việc lập phương án kiến trúc dự thi:	Nêu kinh nghiệm thực hiện những công việc, nhiệm vụ liên quan trước đây để chứng minh khả năng thực hiện công việc, nhiệm vụ được phân công
[<i>Nêu các hạng mục công việc cụ thể mà chuyên gia được phân công thực hiện</i>]	
...	

Năng lực:

[*Mô tả chi tiết kinh nghiệm và các khóa đào tạo đã tham dự đáp ứng phạm vi công tác được phân công. Trong phần mô tả kinh nghiệm cần nêu rõ nhiệm vụ được phân công cụ thể trong từng dự án và tên/địa chỉ của chủ đầu tư*]

.....

Thành tích đạt được:

[*Thống kê các giải thưởng mà chuyên gia đã đạt được với vai trò là tác giả/chủ trì/thiết kế trưởng/tham gia trong lĩnh vực thiết kế quy hoạch, kiến trúc do tổ chức quốc tế tại Việt Nam có uy tín tổ chức đánh giá*]

.....

Trình độ học vấn:

[*Nêu rõ các bằng cấp liên quan, tổ chức cấp bằng, thời gian học và loại bằng cấp*]

.....

Ngoại ngữ:

[*Nêu rõ trình độ ngoại ngữ*]

.....

Thông tin liên hệ:

[*Nêu rõ tên, số điện thoại, e-mail của người cần liên hệ để đối chiếu thông tin*]

.....

Tôi xin cam đoan các thông tin nêu trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người khai

[*Ký tên, chức danh và ghi rõ họ tên*]



Ghi chú:

- Đơn vị tư vấn thiết kế gửi kèm theo bản sao hợp đồng lao động, bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề chuyên môn của các chuyên gia tư vấn nêu trên.

- Đối với chuyên gia đảm nhận chức danh là chủ trì/thiết kế trưởng còn phải cung cấp tài liệu chứng minh đã thực hiện thiết kế kiến trúc ít nhất 01 công trình cấp II trở lên.

**DANH SÁCH NHÂN SỰ DỰ KIẾN THAM GIA
LẬP PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC**

STT	Họ và tên	Quốc tịch	Chức danh bố trí trong cuộc thi	Địa điểm làm việc
I	Nhân sự chủ chốt của tổ chức tư vấn thiết kế	[Việt Nam]	[Tư vấn trưởng]	
1	[Ví dụ: Ông Trần Văn A]			
2				
...				
II	Nhân sự khác			
1				
...				

Ghi chú:

- Nhân sự chủ chốt có hợp đồng lao động dài hạn hoặc không xác định thời hạn ký với đơn vị tư vấn thiết kế.

- Đơn vị tư vấn thiết kế gửi kèm theo bản sao hợp đồng lao động; bản chụp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề chuyên môn và sơ yếu lý lịch của các chuyên gia tư vấn nêu trên.

**DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN
TRONG LĨNH VỰC THIẾT KẾ KIẾN TRÚC
TỪ NĂM 2016 ĐẾN NĂM 2026**

STT	Tên hợp đồng	Tên dự án	Tên chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quy mô (diện tích quy hoạch, cấp công trình ...)	Thời gian thực hiện	Giải thưởng đạt được
1							
2							
...							

Ghi chú: Đơn vị tư vấn thiết kế gửi kèm theo bản sao kèm theo tài liệu chứng minh đã thực hiện thiết kế kiến trúc ít nhất công trình cấp II trở lên.



